TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-DS	*Thuận An, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1972; HKTT: Khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1965; trú tại: Khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969; HKTT: Khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn H có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Kim H số tiền 432.000.000đồng (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng).

Thời hạn và phương thức thanh toán: Thanh toán thành 03 đợt như sau:

Đợt 1: Vào ngày 30/8/2019, ông Trần Văn H thanh toán cho bà Nguyễn Kim H số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng);

Đợt 2: Vào ngày 30/9/2019, ông Trần Văn H thanh toán cho bà Nguyễn Kim H số tiền 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng);

Đợt 3: Vào ngày 30/10/2019, ông Trần Văn H thanh toán cho bà Nguyễn Kim H số tiền 182.000.000đồng (một trăm tám mươi hai triệu đồng);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Bị đơn ông Trần Văn H tự nguyện chịu 10.640.000đồng (mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Nguyễn Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho bà H số tiền 10.640.000đồng (mười triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0035559 ngày 28/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh